

Cần Thơ, ngày 23 tháng 12 năm 2012

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG**



1. Mã số, tên đề tài: T2012-13 “Hiệu quả kỹ thuật nuôi sinh khối tảo *Chlorella* sp. và *Spirulina* sp. trong nước thải ao nuôi cá tra”
2. Chủ nhiệm đề tài: Trần Chấn Bắc
3. Đơn vị (Khoa/Viện): Khoa Môi Trường và Tài Nguyên Thiên Nhiên
4. Quyết định thành lập Hội đồng: Số 4372/QĐ-ĐHCT ngày 11 tháng 12 năm 2012
5. Ngày họp: 23/12/2012
6. Địa điểm: Khoa Môi Trường và Tài Nguyên Thiên Nhiên
7. Thành viên Hội đồng: Tổng số: 5 có mặt: 5 vắng mặt: 0
8. Khách mời dự: 0
9. Tổng số điểm: 440
10. Tổng số đầu điểm: 5
11. Điểm trung bình ban đầu: 88
12. Tổng số đầu điểm: 5 trong đó: + hợp lệ: 5 ; + không hợp lệ: 0
13. Tổng số điểm hợp lệ: 440
14. Điểm trung bình cuối cùng: 88
15. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng:

- Các giá trị khoa học và ứng dụng:

* Giá trị khoa học:

Kết quả được khả năng xử lý nước thải của 2 loài tảo *Chlorella* và *Spirulina* trong ao nuôi cá tra. *Chlorella* hấp thụ NO_3^- và NH_4^+ , *Spirulina* hấp thụ NO_3^-

* Giá trị ứng dụng:

áp dụng trong thực tiễn để sản xuất sinh khối tảo *Chlorella* và *Spirulina*

- Hiệu quả nghiên cứu:

* Về giáo dục và đào tạo:

Làm kiến thức để bổ sung tài liệu giảng dạy

* Về kinh tế - xã hội:

- Góp phần bảo vệ môi trường, làm sạch nước theo hồ sơ nước cá nhân
- Cung cấp thức ăn cho thủy sinh vật

- Các nội dung cần sửa chữa, bổ sung, hoàn chỉnh:

- + Thống nhất thuật ngữ sử dụng
- + Phỉnh sửa lỗi chính tả, bổ sung tài liệu tham khảo
- + Tách một quả thí nghiệm thành 2 nhóm thí nghiệm

- Kết luận của Hội đồng:

Đã đạt yêu cầu

16. Xếp loại: Tốt

Ghi chú:

- Xếp loại (theo điểm trung bình cuối cùng): Tốt: 86-100 điểm; Khá: 71-85 điểm; Đạt: 50-70 điểm; Không đạt: < 50 điểm
- Điểm của thành viên hội đồng chênh lệch >20 điểm so với điểm trung bình ban đầu coi là điểm không hợp lệ và không được tính vào tổng số điểm hợp lệ.

Chủ tịch hội đồng



PGs. Ts. NGUYỄN HỮU HIỆP

Thư ký



Ths. NGUYỄN THỊ NHƯ NGỌC

Xác nhận của cơ quan chủ trì

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG PHÒNG QUẢN LÝ KHOA HỌC



Lê Văn Khoa

Ghi chú: mẫu này lập 03 bản

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG**

1. **Họ và tên (Thành viên hội đồng):** PGs. Ts. NGUYỄN HỮU HIỆP
2. **Cơ quan công tác và địa chỉ liên hệ:** Viện Nghiên cứu và Phát triển Công Nghệ Sinh Học, Trường Đại Học Cần Thơ
3. **Mã số, tên đề tài:** T2012-13 “Hiệu quả kỹ thuật nuôi sinh khối tảo *Chlorella* sp. và *Spirulina* sp. trong nước thải ao nuôi cá tra”
4. **Chủ nhiệm đề tài:** Trần Chấn Bắc
5. **Đơn vị (Khoa/Viện):** Khoa Môi Trường và Tài Nguyên Thiên Nhiên
6. **Ngày họp:** 23/12/2012
7. **Địa điểm:** Khoa Môi Trường và Tài Nguyên Thiên Nhiên
8. **Quyết định thành lập hội đồng:** (Số: 4372/QĐ-ĐHCT ngày 11 tháng 12 năm 2012)
9. **Đánh giá của thành viên hội đồng:**

TT	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Mức độ hoàn thành so với đăng ký trong Thuyết minh đề tài về:	50	
	Mục tiêu	5	5
	Nội dung, phương pháp và phạm vi nghiên cứu	15	15
	Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài (cho điểm 0 trong trường hợp đề tài nghiệm thu trễ hạn so với hợp đồng)	10	10
	Sản phẩm khoa học: Bài báo khoa học (cho điểm 0 trong trường hợp chưa có bài báo khoa học được công bố theo đăng ký trong thuyết minh đề tài hoặc chưa được xác nhận bài báo đang được chỉnh sửa và sẽ được đăng trên Tạp chí của Hội đồng biên tập).	10	10
	Sản phẩm đào tạo: Có kết hợp đào tạo (sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh) cho điểm 0 trong trường hợp chưa có sản phẩm đào tạo theo đăng ký trong thuyết minh đề tài	10	10
2	Giá trị khoa học (khái niệm mới, phạm trù mới, phát hiện mới, giải pháp mới, công nghệ mới, vật liệu mới, sản phẩm mới)	15	12
3	Giá trị ứng dụng (khai thác và triển khai ứng dụng công nghệ mới; quy trình mới; vật liệu, chế phẩm, giống mới, ...)	10	8
4	Hiệu quả nghiên cứu	20	
	Về giáo dục và đào tạo (đem lại: tri thức mới trong nội dung bài giảng, nội dung mới trong chương trình đào tạo;	10	8

	công cụ, phương tiện mới trong giảng dạy, nâng cao năng lực nghiên cứu của những người tham gia, bổ sung trang thiết bị thí nghiệm, sách tham khảo,...)		
	Về kinh tế - xã hội (việc ứng dụng kết quả nghiên cứu tạo ra hiệu quả kinh tế, thay đổi công nghệ, bảo vệ môi trường, giải quyết những vấn đề xã hội,...)	10	8
5	Chất lượng báo cáo tổng kết (nội dung; hình thức; cấu trúc và phương pháp trình bày, ...).	5	4
	Cộng	100	90

Ghi chú: Xếp loại (theo điểm trung bình cuối cùng): Tốt: 86-100 điểm; Khá: 71-85 điểm; Đạt: 50-70 điểm; Không đạt: < 50 điểm

10. Ý kiến và kiến nghị khác:

Chính nhờ theo góp ý của các thành viên hội đồng

Cần Thơ, ngày tháng 12 năm 2012
Thành viên hội đồng



PGs. Ts. NGUYỄN HỮU HIỆP

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG**

1. **Họ và tên (Thành viên hội đồng):** Ts. LAM MỸ LAN
2. **Cơ quan công tác và địa chỉ liên hệ:** Khoa Thủy Sản, Trường Đại Học Cần Thơ
3. **Mã số, tên đề tài:** T2012-13 “Hiệu quả kỹ thuật nuôi sinh khối tảo *Chlorella* sp. và *Spirulina* sp. trong nước thải ao nuôi cá tra”
4. **Chủ nhiệm đề tài:** Trần Chấn Bắc
5. **Đơn vị (Khoa/Viện):** Khoa Môi Trường và Tài Nguyên Thiên Nhiên
6. **Ngày họp:** 8 giờ ngày 23/12/2012
7. **Địa điểm:** Khoa Môi Trường và Tài Nguyên Thiên Nhiên
8. **Quyết định thành lập hội đồng:** (Số: 4372/QĐ-ĐHCT ngày 11 tháng 12 năm 2012)
9. **Đánh giá của thành viên hội đồng:**

TT	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Mức độ hoàn thành so với đăng ký trong Thuyết minh đề tài về:	50	
	Mục tiêu	5	4
	Nội dung, phương pháp và phạm vi nghiên cứu	15	12
	Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài (cho điểm 0 trong trường hợp đề tài nghiệm thu trễ hạn so với hợp đồng)	10	10
	Sản phẩm khoa học: Bài báo khoa học (cho điểm 0 trong trường hợp chưa có bài báo khoa học được công bố theo đăng ký trong thuyết minh đề tài hoặc chưa được xác nhận bài báo đang được chỉnh sửa và sẽ được đăng trên Tạp chí của Hội đồng biên tập).	10	9
	Sản phẩm đào tạo: Có kết hợp đào tạo (sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh) cho điểm 0 trong trường hợp chưa có sản phẩm đào tạo theo đăng ký trong thuyết minh đề tài	10	10
2	Giá trị khoa học (khái niệm mới, phạm trù mới, phát hiện mới, giải pháp mới, công nghệ mới, vật liệu mới, sản phẩm mới)	15	12
3	Giá trị ứng dụng (khai thác và triển khai ứng dụng công nghệ mới; quy trình mới; vật liệu, chế phẩm, giống mới, ...)	10	7
4	Hiệu quả nghiên cứu	20	
	Về giáo dục và đào tạo (đem lại: tri thức mới trong nội dung bài giảng, nội dung mới trong chương trình đào tạo; công cụ, phương tiện mới trong giảng dạy, nâng cao năng	10	8

	<i>lực nghiên cứu của những người tham gia, bổ sung trang thiết bị thí nghiệm, sách tham khảo,...)</i>		
	<i>Về kinh tế - xã hội (việc ứng dụng kết quả nghiên cứu tạo ra hiệu quả kinh tế, thay đổi công nghệ, bảo vệ môi trường, giải quyết những vấn đề xã hội,...)</i>	10	7
5	Chất lượng báo cáo tổng kết (<i>nội dung; hình thức; cấu trúc và phương pháp trình bày, ...</i>).	5	4
	Cộng	100	83

Ghi chú: Xếp loại (theo điểm trung bình cuối cùng): Tốt: 86-100 điểm; Khá: 71-85 điểm;
Đạt: 50-70 điểm; Không đạt: < 50 điểm

10. Ý kiến và kiến nghị khác: ✓

.....

.....

.....

Cần Thơ, ngày 23 tháng 12 năm 2012
Thành viên hội đồng

Ts. LAM MỸ LAN

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG**

1. **Họ và tên (Thành viên hội đồng):** Ts. BÙI MINH TÂM
2. **Cơ quan công tác và địa chỉ liên hệ:** Khoa Thủy Sản, Trường Đại Học Cần Thơ
3. **Mã số, tên đề tài:** T2012-13 “Hiệu quả kỹ thuật nuôi sinh khối tảo *Chlorella* sp. và *Spirulina* sp. trong nước thải ao nuôi cá tra”
4. **Chủ nhiệm đề tài:** Trần Chấn Bắc
5. **Đơn vị (Khoa/Viện):** Khoa Môi Trường và Tài Nguyên Thiên Nhiên
6. **Ngày họp:** 23/12/2012
7. **Địa điểm:** Khoa Môi Trường và Tài Nguyên Thiên Nhiên
8. **Quyết định thành lập hội đồng:** (Số: 4372/QĐ-ĐHCT ngày 11 tháng 12 năm 2012)
9. **Đánh giá của thành viên hội đồng:**

TT	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Mức độ hoàn thành so với đăng ký trong Thuyết minh đề tài về:	50	41
	Mục tiêu	5	5
	Nội dung, phương pháp và phạm vi nghiên cứu	15	12
	Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài (cho điểm 0 trong trường hợp đề tài nghiệm thu trễ hạn so với hợp đồng)	10	8
	Sản phẩm khoa học: Bài báo khoa học (cho điểm 0 trong trường hợp chưa có bài báo khoa học được công bố theo đăng ký trong thuyết minh đề tài hoặc chưa được xác nhận bài báo đang được chỉnh sửa và sẽ được đăng trên Tạp chí của Hội đồng biên tập).	10	8
	Sản phẩm đào tạo: Có kết hợp đào tạo (sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh) cho điểm 0 trong trường hợp chưa có sản phẩm đào tạo theo đăng ký trong thuyết minh đề tài	10	8
2	Giá trị khoa học (khái niệm mới, phạm trù mới, phát hiện mới, giải pháp mới, công nghệ mới, vật liệu mới, sản phẩm mới)	15	14
3	Giá trị ứng dụng (khai thác và triển khai ứng dụng công nghệ mới; quy trình mới; vật liệu, chế phẩm, giống mới,...)	10	9
4	Hiệu quả nghiên cứu	20	18
	Về giáo dục và đào tạo (đem lại: tri thức mới trong nội dung bài giảng, nội dung mới trong chương trình đào tạo; công cụ, phương tiện mới trong giảng dạy, nâng cao năng	10	9

	lực nghiên cứu của những người tham gia, bổ sung trang thiết bị thí nghiệm, sách tham khảo,...)		
	Về kinh tế - xã hội (việc ứng dụng kết quả nghiên cứu tạo ra hiệu quả kinh tế, thay đổi công nghệ, bảo vệ môi trường, giải quyết những vấn đề xã hội,...)	10	9
5	Chất lượng báo cáo tổng kết (nội dung; hình thức; cấu trúc và phương pháp trình bày,...).	5	4
	Cộng	100	86

Ghi chú: Xếp loại (theo điểm trung bình cuối cùng): Tốt: 86-100 điểm; Khá: 71-85 điểm; Đạt: 50-70 điểm; Không đạt: < 50 điểm

10. Ý kiến và kiến nghị khác:

Đề nghị ứng dụng trực tiếp để xử lý nước thải từ các hộ nuôi cá tra

Cần Thơ, ngày 23 tháng 12 năm 2012
Thành viên hội đồng



Ts. BÙI MINH TÂM

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG**

1. **Họ và tên (Thành viên hội đồng):** Ts. TRƯƠNG TRỌNG NGÔN
2. **Cơ quan công tác và địa chỉ liên hệ:** Viện Nghiên cứu và Phát triển Công Nghệ Sinh Học, Trường Đại Học Cần Thơ
3. **Mã số, tên đề tài:** T2012-13 “Hiệu quả kỹ thuật nuôi sinh khối tảo *Chlorella* sp. và *Spirulina* sp. trong nước thải ao nuôi cá tra”
4. **Chủ nhiệm đề tài:** Trần Chân Bắc
5. **Đơn vị (Khoa/Viện):** Khoa Môi Trường và Tài Nguyên Thiên Nhiên
6. **Ngày họp:** 23/12/2012
7. **Địa điểm:** Khoa Môi Trường và Tài Nguyên Thiên Nhiên
8. **Quyết định thành lập hội đồng:** (Số: 4372/QĐ-ĐHCT ngày 11 tháng 12 năm 2012)
9. **Đánh giá của thành viên hội đồng:**

TT	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Mức độ hoàn thành so với đăng ký trong Thuyết minh đề tài về:	50	
	Mục tiêu	5	5
	Nội dung, phương pháp và phạm vi nghiên cứu	15	15
	Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài (cho điểm 0 trong trường hợp đề tài nghiệm thu trễ hạn so với hợp đồng)	10	10
	Sản phẩm khoa học: Bài báo khoa học (cho điểm 0 trong trường hợp chưa có bài báo khoa học được công bố theo đăng ký trong thuyết minh đề tài hoặc chưa được xác nhận bài báo đang được chỉnh sửa và sẽ được đăng trên Tạp chí của Hội đồng biên tập).	10	10
	Sản phẩm đào tạo: Có kết hợp đào tạo (sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh) cho điểm 0 trong trường hợp chưa có sản phẩm đào tạo theo đăng ký trong thuyết minh đề tài	10	10
2	Giá trị khoa học (khái niệm mới, phạm trù mới, phát hiện mới, giải pháp mới, công nghệ mới, vật liệu mới, sản phẩm mới)	15	10
3	Giá trị ứng dụng (khai thác và triển khai ứng dụng công nghệ mới; quy trình mới; vật liệu, chế phẩm, giống mới,...)	10	8
4	Hiệu quả nghiên cứu	20	
	Về giáo dục và đào tạo (đem lại: tri thức mới trong nội dung bài giảng, nội dung mới trong chương trình đào tạo;	10	8

	công cụ, phương tiện mới trong giảng dạy, nâng cao năng lực nghiên cứu của những người tham gia, bổ sung trang thiết bị thí nghiệm, sách tham khảo,...)		
	Về kinh tế - xã hội (việc ứng dụng kết quả nghiên cứu tạo ra hiệu quả kinh tế, thay đổi công nghệ, bảo vệ môi trường, giải quyết những vấn đề xã hội,...)	10	5
5	Chất lượng báo cáo tổng kết (nội dung; hình thức; cấu trúc và phương pháp trình bày,...).	5	5
	Cộng	100	86.

Ghi chú: Xếp loại (theo điểm trung bình cuối cùng): Tốt: 86-100 điểm; Khá: 71-85 điểm; Đạt: 50-70 điểm; Không đạt: < 50 điểm

10. Ý kiến và kiến nghị khác: chưa chia các bài chính tả và bài tập phân loại khác và tài liệu tham khảo.....

Cần Thơ, ngày 23 tháng 12 năm 2012
Thành viên hội đồng



Ts. TRƯƠNG TRỌNG NGÔN

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG**

1. **Họ và tên (Thành viên hội đồng):** Ths. NGUYỄN THỊ NHƯ NGỌC
2. **Cơ quan công tác và địa chỉ liên hệ:** Khoa Môi Trường và Tài nguyên Thiên nhiên, Trường Đại Học Cần Thơ
3. **Mã số, tên đề tài:** T2012-13 “Hiệu quả kỹ thuật nuôi sinh khối tảo *Chlorella* sp. và *Spirulina* sp. trong nước thải ao nuôi cá tra”
4. **Chủ nhiệm đề tài:** Trần Chấn Bắc
5. **Đơn vị (Khoa/Viện):** Khoa Môi Trường và Tài Nguyên Thiên Nhiên
6. **Ngày họp:** 23/12/2012
7. **Địa điểm:** Khoa Môi Trường và Tài Nguyên Thiên Nhiên
8. **Quyết định thành lập hội đồng:** (Số: 4372/QĐ-ĐHCT ngày 11 tháng 12 năm 2012)
9. **Đánh giá của thành viên hội đồng:**

TT	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Mức độ hoàn thành so với đăng ký trong Thuyết minh đề tài về:	50	
	Mục tiêu	5	5
	Nội dung, phương pháp và phạm vi nghiên cứu	15	13
	Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài (cho điểm 0 trong trường hợp đề tài nghiệm thu trễ hạn so với hợp đồng)	10	10
	Sản phẩm khoa học: Bài báo khoa học (cho điểm 0 trong trường hợp chưa có bài báo khoa học được công bố theo đăng ký trong thuyết minh đề tài hoặc chưa được xác nhận bài báo đang được chỉnh sửa và sẽ được đăng trên Tạp chí của Hội đồng biên tập).	10	10
	Sản phẩm đào tạo: Có kết hợp đào tạo (sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh) cho điểm 0 trong trường hợp chưa có sản phẩm đào tạo theo đăng ký trong thuyết minh đề tài	10	10
2	Giá trị khoa học (khái niệm mới, phạm trù mới, phát hiện mới, giải pháp mới, công nghệ mới, vật liệu mới, sản phẩm mới)	15	13
3	Giá trị ứng dụng (khai thác và triển khai ứng dụng công nghệ mới; quy trình mới; vật liệu, chế phẩm, giống mới,...)	10	12
4	Hiệu quả nghiên cứu	20	
	Về giáo dục và đào tạo (đem lại: tri thức mới trong nội dung bài giảng, nội dung mới trong chương trình đào tạo;	10	10

	<i>công cụ, phương tiện mới trong giảng dạy, nâng cao năng lực nghiên cứu của những người tham gia, bổ sung trang thiết bị thí nghiệm, sách tham khảo,...)</i>		
	<i>Về kinh tế - xã hội (việc ứng dụng kết quả nghiên cứu tạo ra hiệu quả kinh tế, thay đổi công nghệ, bảo vệ môi trường, giải quyết những vấn đề xã hội,...)</i>	10	8
5	Chất lượng báo cáo tổng kết (nội dung; hình thức; cấu trúc và phương pháp trình bày,...).	5	4
	Cộng	100	95

Ghi chú: Xếp loại (theo điểm trung bình cuối cùng): Tốt: 86-100 điểm; Khá: 71-85 điểm; Đạt: 50-70 điểm; Không đạt: < 50 điểm

10. Ý kiến và kiến nghị khác:

.....

.....

.....

Cần Thơ, ngày 23 tháng 12 năm 2012
Thành viên hội đồng



Ths. NGUYỄN THỊ NHƯ NGỌC

NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ
KẾT QUẢ ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG

1. **Họ và tên (Thành viên hội đồng):** PGs. Ts. NGUYỄN HỮU HIỆP
2. **Cơ quan công tác và địa chỉ liên hệ:** Viện Nghiên cứu và Phát triển Công nghệ Sinh học, Trường Đại Học Cần Thơ
3. **Mã số, tên đề tài:** T2012-13 “Hiệu quả kỹ thuật nuôi sinh khối tảo *Chlorella* sp. và *Spirulina* sp. trong nước thải ao nuôi cá tra”
4. **Chủ nhiệm đề tài:** Trần Chấn Bắc
5. **Đơn vị (Khoa/Viện):** Khoa Môi Trường và Tài Nguyên Thiên Nhiên
6. **Nội dung đánh giá:**

TT	Nội dung đánh giá	Ý kiến của thành viên Hội đồng
1	Mức độ hoàn thành so với đăng ký trong Thuyết minh đề tài về:	
	Mục tiêu	Đạt yêu cầu so với thuyết minh
	Nội dung, phương pháp và phạm vi nghiên cứu	Nội dung phong phú, phương pháp phù hợp, phạm vi nghiên cứu đầy đủ.
	Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài	Đảm bảo
	Sản phẩm khoa học: Bài báo khoa học	Có xác nhận của nhà xuất bản và biên bản cấp đăng. T. Chi Cần Thơ
	Sản phẩm đào tạo: Có kết hợp đào tạo (sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh)	01 SV liên hệ LV TN đại học
2	Giá trị khoa học (khái niệm mới, phạm trù mới, phát hiện mới, giải pháp mới,	Xác định được khả năng xử lý nước thải của 2 loài tảo

TT	Nội dung đánh giá	Ý kiến của thành viên Hội đồng
	công nghệ mới, vật liệu mới, sản phẩm mới)	Chlorella và Spirulina
3	Giá trị ứng dụng (khai thác và triển khai ứng dụng công nghệ mới; quy trình mới; vật liệu, chế phẩm, giống mới, ...)	Kết quả đề tài có thể áp dụng trong thực tiễn: sản xuất sinh khối tảo.
4	Hiệu quả nghiên cứu	
	Về giáo dục và đào tạo (đem lại: tri thức mới trong nội dung bài giảng, nội dung mới trong chương trình đào tạo; công cụ, phương tiện mới trong giảng dạy, nâng cao năng lực nghiên cứu của những người tham gia, bổ sung trang thiết bị thí nghiệm, sách tham khảo,...)	Kết quả đề tài giúp nâng cao năng lực nghiên cứu cho các thành viên và có thể bổ sung giáo trình
	Về kinh tế - xã hội (việc ứng dụng kết quả nghiên cứu tạo ra hiệu quả kinh tế, thay đổi công nghệ, bảo vệ môi trường, giải quyết những vấn đề xã hội,...)	Giúp phân bổ về môi trường tăng thu nhập người nuôi cá khi xử lý bằng tảo.
5	Chất lượng báo cáo tổng kết (nội dung; hình thức; cấu trúc và phương pháp trình bày, ...).	Hình thức ít lỗi chính tả, bố cục phân bố, phông chữ, trình bày logic.

7. Ý kiến nhận xét của thành viên Hội đồng về:

- Kết quả của đề tài:

Đạt yêu cầu của đề tài NCKH

- Những tồn tại và đề xuất hướng hoặc biện pháp giải quyết:

- Cần thống nhất thuật ngữ sử dụng, chỉnh sửa một số lỗi chính tả, bổ sung (V/V) vào cuối các bảng, tên Latin in xiên, rút gọn kết luận, chỉnh sửa abstract cho phù hợp với tóm lược. Bổ sung thêm hình ảnh thí nghiệm.

Cần Thơ, ngày 23 tháng 12 năm 2012

Thành viên hội đồng



PGs. Ts. NGUYỄN HỮU HIỆP

NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ
KẾT QUẢ ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG

1. **Họ và tên (Thành viên hội đồng):** Ts. LAM MỸ LAN
2. **Cơ quan công tác và địa chỉ liên hệ:** Khoa Thủy Sản, Trường Đại Học Cần Thơ
3. **Mã số, tên đề tài:** T2012-13 “Hiệu quả kỹ thuật nuôi sinh khối tảo *Chlorella* sp. và *Spirulina* sp. trong nước thải ao nuôi cá tra”
4. **Chủ nhiệm đề tài:** Trần Chân Bắc
5. **Đơn vị (Khoa/Viện):** Khoa Môi Trường và Tài Nguyên Thiên Nhiên
6. **Nội dung đánh giá:**

TT	Nội dung đánh giá	Ý kiến của thành viên Hội đồng
1	Mức độ hoàn thành so với đăng ký trong Thuyết minh đề tài về:	
	Mục tiêu	Mục tiêu đạt yêu cầu so với đăng ký trong thuyết minh đề tài. Bổ sung thêm mục tiêu xác định hàm lượng dinh dưỡng trong nước thải ao nuôi cá tra.
	Nội dung, phương pháp và phạm vi nghiên cứu	Nội dung nghiên cứu cần viết gọn, rõ hơn. Phương pháp nghiên cứu phù hợp, tuy nhiên cần xem lại cách bố trí thí nghiệm, trình bày kết quả nghiên cứu
	Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài	Đảm bảo đúng thời gian và tiến độ thực hiện
	Sản phẩm khoa học: Bài báo khoa học	Đã nộp tập chí khoa học trường ĐHTC 1 bài báo
	Sản phẩm đào tạo: Có kết hợp đào tạo (sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh)	Đào tạo 1 sinh viên đại học đã bảo vệ luận văn tốt nghiệp.
2	Giá trị khoa học (khái niệm mới, phạm trù mới, phát hiện mới, giải pháp mới, công nghệ mới, vật liệu mới,	Đề tài có giá trị khoa học, tảo <i>Chlorella</i> có khả năng hấp thu tốt NH_4^+ và <i>Spirulina</i> hấp thu tốt NO_3^- trong nước thải ao nuôi

TT	Nội dung đánh giá	Ý kiến của thành viên Hội đồng
	sản phẩm mới)	cá tra
3	Giá trị ứng dụng (khai thác và triển khai ứng dụng công nghệ mới; quy trình mới; vật liệu, chế phẩm, giống mới,...)	Đề tài có giá trị ứng dụng nếu được triển khai thực nghiệm ở quy mô nông hộ để đánh giá hiệu quả xử lý nước thải cá sinh khối tảo thu được
4	Hiệu quả nghiên cứu Về giáo dục và đào tạo (đem lại: tri thức mới trong nội dung bài giảng, nội dung mới trong chương trình đào tạo; công cụ, phương tiện mới trong giảng dạy, nâng cao năng lực nghiên cứu của những người tham gia, bổ sung trang thiết bị thí nghiệm, sách tham khảo,...)	Kết quả nghiên cứu đề tài góp phần cung cấp kiến thức để bổ sung bài giảng, nâng cao năng lực nghiên cứu cho sinh viên và nhóm cán bộ tham gia thực hiện đề tài.
	Về kinh tế - xã hội (việc ứng dụng kết quả nghiên cứu tạo ra hiệu quả kinh tế, thay đổi công nghệ, bảo vệ môi trường, giải quyết những vấn đề xã hội,...)	Kết quả nghiên cứu là một trong các giải pháp xử lý chất dinh dưỡng từ nước thải ao cá tra trước khi thải ra môi trường xung quanh, thu sinh khối tảo tăng thu nhập.
5	Chất lượng báo cáo tổng kết (nội dung; hình thức; cấu trúc và phương pháp trình bày, ...).	Hình thức trình bày sạch, đẹp, ít sai sót đánh máy, chỉnh tả. Bố cục tương đối hợp lý. Kết quả trình bày có nhiều phần trùng lặp

7. Ý kiến nhận xét của thành viên Hội đồng về:

- Kết quả của đề tài: Đã xác định ở nước thải ao nuôi cá tra (100%) tảo phát triển tốt hơn chỉ sử dụng 75%. Tác *Chlorella* hấp thu dinh dưỡng khá tốt vào ngày thứ 3, còn *Spisuleria* thì vào ngày thứ 5. Sinh khối tảo, hiệu quả xử lý chất dinh dưỡng NO_3^- và PO_4^{3-} khá cao.
- Những tồn tại và đề xuất hướng hoặc biện pháp giải quyết: Điều chỉnh lại cách bố trí thí nghiệm (tách thành 2 thí nghiệm 1 nhân tố) và kết quả theo 2 thí nghiệm thay vì chỉ 1 thí nghiệm về chất dinh dưỡng và giống tảo nuôi. Trình bày chỉ tiêu mẫu đầu vào và phương pháp nghiên cứu và kết quả.

Cần Thơ, ngày 23 tháng 12 năm 2012

Thành viên hội đồng



Ts. LAM MY LAN

NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ
KẾT QUẢ ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG

1. **Họ và tên (Thành viên hội đồng):** Ts. BÙI MINH TÂM
2. **Cơ quan công tác và địa chỉ liên hệ:** Khoa Thủy Sản, Trường Đại Học Cần Thơ
3. **Mã số, tên đề tài:** T2012-13 “Hiệu quả kỹ thuật nuôi sinh khối tảo *Chlorella* sp. và *Spirulina* sp. trong nước thải ao nuôi cá tra”
4. **Chủ nhiệm đề tài:** Trần Chấn Bắc
5. **Đơn vị (Khoa/Viện):** Khoa Môi Trường và Tài Nguyên Thiên Nhiên
6. **Nội dung đánh giá:**

TT	Nội dung đánh giá	Ý kiến của thành viên Hội đồng
1	Mức độ hoàn thành so với đăng ký trong Thuyết minh đề tài về:	
	Mục tiêu	Rõ ràng & đầy đủ Đạt mục tiêu như trong đề lương
	Nội dung, phương pháp và phạm vi nghiên cứu	Nội dung đáp ứng được mục tiêu đề ra - Phương pháp nghiên cứu hiện đại và thông dụng.
	Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài	Đúng tiến độ
	Sản phẩm khoa học: Bài báo khoa học	1 bài báo cáo đã nộp. 1 luận văn
	Sản phẩm đào tạo: Có kết hợp đào tạo (sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh)	1 sinh viên đại học
2	Giá trị khoa học (khái niệm mới, phạm trù mới, phát hiện mới, giải pháp mới, công nghệ mới, vật liệu mới,	Nghiên cứu mới.

TT	Nội dung đánh giá	Ý kiến của thành viên Hội đồng
	sản phẩm mới)	
3	Giá trị ứng dụng (khai thác và triển khai ứng dụng công nghệ mới; quy trình mới; vật liệu, chế phẩm, giống mới,...)	Từ kết quả nghiên cứu này, có thể ứng dụng để nuôi sinh khối tảo Chlorella và Spirulina
4	Hiệu quả nghiên cứu Về giáo dục và đào tạo (đem lại: tri thức mới trong nội dung bài giảng, nội dung mới trong chương trình đào tạo; công cụ, phương tiện mới trong giảng dạy, nâng cao năng lực nghiên cứu của những người tham gia, bổ sung trang thiết bị thí nghiệm, sách tham khảo,...)	Cung cấp cơ sở dẫn liệu trong xử lý nước thải và xử lý nước học bổ sung trong giảng dạy
	Về kinh tế - xã hội (việc ứng dụng kết quả nghiên cứu tạo ra hiệu quả kinh tế, thay đổi công nghệ, bảo vệ môi trường, giải quyết những vấn đề xã hội,...)	Xử lý nước thải trước khi xả ra ngoài môi trường mang một ý nghĩa Khoa học cao
5	Chất lượng báo cáo tổng kết (nội dung; hình thức; cấu trúc và phương pháp trình bày,...).	Tốt. Báo cáo sạch đẹp, rõ ràng

7. Ý kiến nhận xét của thành viên Hội đồng về:

- Kết quả của đề tài:

Có thể áp dụng để xử lý các ao nuôi cá.

- Những tồn tại và đề xuất hướng hoặc biện pháp giải quyết:

Chỉnh sửa 1 số lỗi như đề cập trong báo cáo

Cần Thơ, ngày 23 tháng 12 năm 2012

Thành viên hội đồng



Ts. BÙI MINH TÂM

NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ
KẾT QUẢ ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG

1. **Họ và tên (Thành viên hội đồng):** Ts. TRƯƠNG TRỌNG NGÔN
2. **Cơ quan công tác và địa chỉ liên hệ:** Viện Nghiên cứu và Phát triển Công nghệ Sinh học, Trường Đại Học Cần Thơ
3. **Mã số, tên đề tài:** T2012-13 “Hiệu quả kỹ thuật nuôi sinh khối tảo *Chlorella* sp. và *Spirulina* sp. trong nước thải ao nuôi cá tra”
4. **Chủ nhiệm đề tài:** Trần Chấn Bắc
5. **Đơn vị (Khoa/Viện):** Khoa Môi Trường và Tài Nguyên Thiên Nhiên
6. **Nội dung đánh giá:**

TT	Nội dung đánh giá	Ý kiến của thành viên Hội đồng
1	Mức độ hoàn thành so với đăng ký trong Thuyết minh đề tài về:	
	Mục tiêu	Xác định được khả năng ứng dụng 2 loài tảo <i>Chlorella</i> sp. và <i>Spirulina</i> sp. để xử lý nước thải ao nuôi cá tra.
	Nội dung, phương pháp và phạm vi nghiên cứu	Nội dung nghiên cứu đáp ứng được mục tiêu đề tài. Phương pháp nghiên cứu: mô tả định tính, số liệu thu thập và phân tích định lượng, có đồ thị minh họa.
	Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài	Thời gian thực hiện đúng tiến độ như trong Thuyết minh.
	Sản phẩm khoa học: Bài báo khoa học	Có 1 bài báo cáo khoa học được tham luận, và sắp đăng.
	Sản phẩm đào tạo: Có kết hợp đào tạo (sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh)	Có kết hợp đào tạo 1 sinh viên tốt nghiệp đại học.
2	Giá trị khoa học (khái niệm mới, phạm trù mới, phát hiện mới, giải pháp mới,	Kết quả đề tài đã thu được giải pháp nuôi tảo xử lý ao nuôi cá tra hiệu quả hơn.

TT	Nội dung đánh giá	Ý kiến của thành viên Hội đồng
	công nghệ mới, vật liệu mới, sản phẩm mới)	
3	Giá trị ứng dụng (khai thác và triển khai ứng dụng công nghệ mới; quy trình mới; vật liệu, chế phẩm, giống mới,...)	liệt kê qua' bước đầu giúp đề xuất quy trình xử lý nước thải từ ao nuôi cá tra nuôi -
4	Hiệu quả nghiên cứu	
	Về giáo dục và đào tạo (đem lại: tri thức mới trong nội dung bài giảng, nội dung mới trong chương trình đào tạo; công cụ, phương tiện mới trong giảng dạy, nâng cao năng lực nghiên cứu của những người tham gia, bổ sung trang thiết bị thí nghiệm, sách tham khảo,...)	liệt kê giúp bổ sung bài giảng cách xử lý môi trường nước thải từ ao nuôi cá tra. Qua đó giúp nâng cao năng lực nghiên cứu của nhà khoa học.
	Về kinh tế - xã hội (việc ứng dụng kết quả nghiên cứu tạo ra hiệu quả kinh tế, thay đổi công nghệ, bảo vệ môi trường, giải quyết những vấn đề xã hội,...)	/
5	Chất lượng báo cáo tổng kết (nội dung; hình thức; cấu trúc và phương pháp trình bày, ...).	Đạt yêu cầu

7. Ý kiến nhận xét của thành viên Hội đồng về:

- Kết quả của đề tài:

Đề tài này đã có kết quả trong việc mở rộng quy trình phục vụ sản xuất và quy mô lớn.

- Những tồn tại và đề xuất hướng hoặc biện pháp giải quyết:

cần hỗ trợ thêm tài liệu tham khảo trong phần luận khảo.
- bổ sung thời gian lấy mẫu nước thải.
- viết lại phần nước thải.

Cần Thơ, ngày 23 tháng 12 năm 2012

Thành viên hội đồng



Ts. TRƯƠNG TRỌNG NGÔN

NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ
KẾT QUẢ ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG

1. **Họ và tên (Thành viên hội đồng):** Ths. NGUYỄN THỊ NHƯ NGỌC
2. **Cơ quan công tác và địa chỉ liên hệ:** Khoa Môi Trường và Tài nguyên, Thiên nhiên, Trường Đại Học Cần Thơ
3. **Mã số, tên đề tài:** T2012-13 “Hiệu quả kỹ thuật nuôi sinh khối tảo *Chlorella* sp. và *Spirulina* sp. trong nước thải ao nuôi cá tra”
4. **Chủ nhiệm đề tài:** Trần Chấn Bắc
5. **Đơn vị (Khoa/Viện):** Khoa Môi Trường và Tài Nguyên Thiên Nhiên
6. **Nội dung đánh giá:**

TT	Nội dung đánh giá	Ý kiến của thành viên Hội đồng
1	Mức độ hoàn thành so với đăng ký trong Thuyết minh đề tài về:	
	Mục tiêu	Đề tài đã hoàn thành đúng mục tiêu đã thuyết minh đề tài.
	Nội dung, phương pháp và phạm vi nghiên cứu	Nội dung và phương pháp nghiên cứu được thực hiện đúng với thuyết minh đề tài.
	Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài	Đề tài đã thực hiện đúng tiến độ và thời gian.
	Sản phẩm khoa học: Bài báo khoa học	Đề tài đã cho ra được 1 sản phẩm khoa học: gửi bài báo cáo ^{kh} đăng tạp chí
	Sản phẩm đào tạo: Có kết hợp đào tạo (sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh)	Đề tài đã đào tạo được 01 sinh viên tốt nghiệp đại học
2	Giá trị khoa học (khái niệm mới, phạm trù mới, phát hiện mới, giải pháp mới,	Đề tài đạt được giá trị khoa học đã đưa ra được giải pháp mới

TT	Nội dung đánh giá	Ý kiến của thành viên Hội đồng
	công nghệ mới, vật liệu mới, sản phẩm mới)	Cho việc xử lý nước thải ao nuôi cá tra
3	Giá trị ứng dụng (khai thác và triển khai ứng dụng công nghệ mới; quy trình mới; vật liệu, chế phẩm, giống mới,...)	Đề tài có thể đạt được giá trị ứng dụng thực tiễn nên được tiếp tục làm thêm thí nghiệm nuôi tảo thực tiếp trong ao nuôi cá tra
4	Hiệu quả nghiên cứu	
	Về giáo dục và đào tạo (đem lại: tri thức mới trong nội dung bài giảng, nội dung mới trong chương trình đào tạo; công cụ, phương tiện mới trong giảng dạy, nâng cao năng lực nghiên cứu của những người tham gia, bổ sung trang thiết bị thí nghiệm, sách tham khảo,...)	Cung cấp thêm thông tin mới cho sinh viên, học viên cao học, ...
	Về kinh tế - xã hội (việc ứng dụng kết quả nghiên cứu tạo ra hiệu quả kinh tế, thay đổi công nghệ, bảo vệ môi trường, giải quyết những vấn đề xã hội,...)	<ul style="list-style-type: none"> - Góp phần bảo vệ môi trường - Tạo nguồn thức ăn cho thủy sinh vật - Mang lại hiệu quả kinh tế cho người dân
5	Chất lượng báo cáo tổng kết (nội dung; hình thức; cấu trúc và phương pháp trình bày,...).	Báo cáo tổng kết được trình bày đầy đủ nội dung, rõ ràng, mạch lạc...

7. Ý kiến nhận xét của thành viên Hội đồng về:

- Kết quả của đề tài:

Đề tài có giá trị khoa học, tham khảo và ứng dụng.

- Những tồn tại và đề xuất hướng hoặc biện pháp giải quyết:

- Căn cứ vào QCVN 08: 2008/BTNMT vào phân loại chất thải liên
- Bổ sung một số tác giả được trích dẫn vào phần tài liệu tham
- Sửa 1 vài lỗi chính tả, định máy, format

Cần Thơ, ngày 23 tháng 12 năm 2012

Thành viên hội đồng



Ths. NGUYỄN THỊ NHƯ NGỌC